

CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM



Nguồn ảnh: Nguyễn Khánh/Ngân hàng Thế giới

CÓ GÌ MỚI?

- **Sản xuất công nghiệp tăng mạnh nhờ xuất khẩu cải thiện trong tháng 5.** Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5/2024 tăng 2,6% so với tháng trước (m/m), điều chỉnh theo mùa vụ (SA). So với cùng kỳ năm trước, IIP tăng 8,9% so với mức 0,5% vào tháng 5/2023, do xuất khẩu tăng và hiệu ứng nền so sánh thấp so với năm ngoái.
- **Mặc dù doanh số bán lẻ tăng trong tháng 5 so với tháng trước, dữ liệu so với cùng kỳ năm trước cho thấy nhu cầu của người tiêu dùng vẫn còn yếu.** Trong tháng 5/2024, doanh số bán lẻ tăng 1,2% (m/m, SA) nhờ doanh số bán lẻ hàng hóa được cải thiện (tháng 4/2024 chỉ số này là -0,3% m/m, SA). So với cùng kỳ năm trước, doanh số bán lẻ tăng 3,3% trong khi tháng 5/2023 ghi nhận mức tăng 8,1% so với cùng kỳ tháng 5/2022.
- **Xuất khẩu và nhập khẩu đều tăng mạnh trong tháng 5.** Xuất khẩu hàng hóa tăng 6,5% (m/m, SA), chủ yếu ở một số các sản phẩm công nghệ cao, trong khi tháng 4 ghi nhận sự giảm sút so với tháng 3. Đồng thời, nhập khẩu trong tháng 5 tăng 9,5% so với tháng trước, so với mức giảm -0,6% trong tháng 4. So với cùng kỳ năm 2023, cả xuất khẩu và nhập khẩu đều đạt tốc độ tăng trưởng khá lớn, lần lượt là 15,8% và 29,9% trong tháng 5/2024, một phần do hiệu ứng nền so sánh thấp so với năm 2023. Tăng trưởng đáng kể trong nhập khẩu các sản phẩm đầu vào trung gian cho thấy nhu cầu từ các đối tác thương mại tăng lên và do đó xuất khẩu sẽ có thể cao hơn trong thời gian tới.
- **FDI tiếp tục tăng ổn định.** Cam kết FDI đạt 11,07 tỷ USD tính đến cuối tháng 5/2023, cao hơn 2% so với cùng kỳ năm ngoái. Giải ngân FDI lũy kế cũng đạt 8,3 tỷ USD, cao hơn 7,8% so với cùng kỳ năm 2023. Phần lớn vốn FDI tiếp tục tập trung các ngành chế biến chế tạo và bất động sản.
- **Trong khi lạm phát toàn phần không thay đổi, lạm phát cơ bản có giảm nhẹ.** Mức tăng CPI so cùng kỳ năm ngoái của tháng 5 duy trì ở mức 4,4%, tương đương với tháng 4. Thực phẩm và nhà ở tiếp tục là tác nhân chính gây ra lạm phát CPI. Lạm phát cơ bản trong tháng 5/2024 giảm nhẹ xuống còn 2,8% (so với cùng kỳ năm trước) từ mức 2,7% của tháng 4.
- **Tỷ giá tiếp tục chịu áp lực.** Lãi suất bình quân liên ngân hàng qua đêm duy trì ở mức cao trong tháng 5/2024, phản ánh chính sách tiếp tục thắt chặt thanh khoản của Ngân hàng Nhà nước.
- **Chính phủ đề xuất các biện pháp hỗ trợ nền kinh tế trong nước.** Các biện pháp bao gồm kéo dài thời gian giảm thuế VAT, giảm lãi suất cho vay và đẩy sớm ngày bắt đầu có hiệu lực thi hành của Luật bất động sản sửa đổi lên 6 tháng (tức từ ngày 1/7/2024).

CẦN THEO DÕI

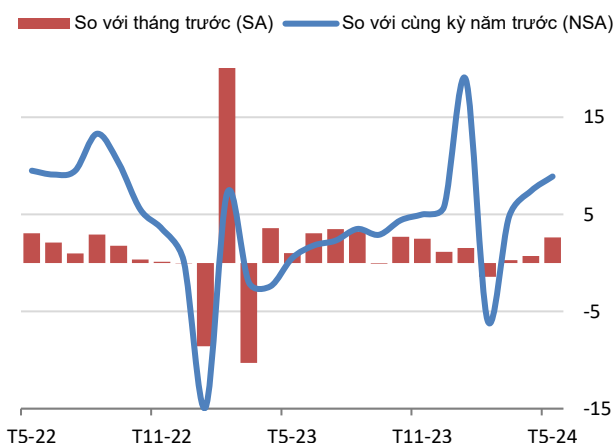
Mặc dù cầu quốc tế đang phục hồi nhưng cầu trong nước, đặc biệt là tiêu dùng, vẫn còn yếu. Chính phủ đã thực hiện một số biện pháp hỗ trợ nền kinh tế trong nước. Tuy nhiên, trước bối cảnh đồng USD mạnh lên, việc giảm lãi suất để hỗ trợ đầu tư có thể làm tăng áp lực lên tỷ giá. Do vậy, cần tiếp tục hỗ trợ tổng cầu thông qua chi đầu tư.

NHỮNG DIỄN BIẾN KINH TẾ GẦN ĐÂY

Sản xuất công nghiệp tăng mạnh nhờ xuất khẩu cải thiện trong tháng 5.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5/2024 tăng 2,6% (m/m, SA). Mức tăng này được thúc đẩy chủ yếu bởi sự tăng trưởng mạnh mẽ trong các lĩnh vực chế biến chế tạo như máy móc và thiết bị (tăng 9,8% m/m, SA), máy tính và sản phẩm điện tử (tăng 2,2% m/m, SA). So với cùng kỳ năm trước, IIP tăng 8,9% so với mức 0,5% vào tháng 5/2023, do xuất khẩu mạnh hơn và hiệu ứng nền so sánh thấp so với năm ngoái. Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành chế biến chế tạo vẫn duy trì ở mức 50,3 trong tháng 5. Số lượng đơn đặt hàng mới tăng lên, báo hiệu việc mở rộng sản xuất nhanh hơn trong những tháng tới.

Hình 1: Chỉ số sản xuất công nghiệp
Phần trăm

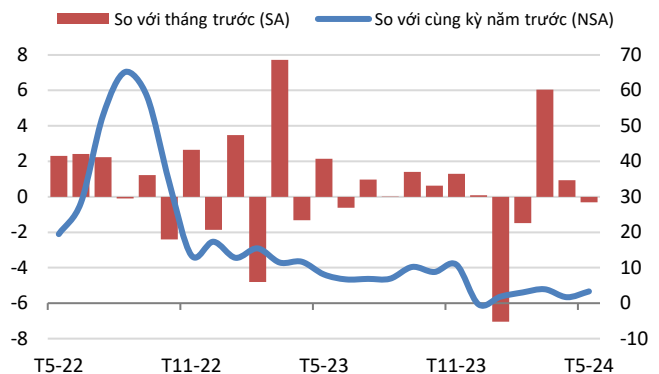


Doanh số bán lẻ có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa chắc chắn.

Trong tháng 5/2024, doanh số bán lẻ tăng 1,1% (m/m, SA) nhờ doanh số bán lẻ hàng hóa được cải thiện. Trong khi đó, doanh số bán lẻ tháng 4/2024 là -0,3% (m/m, SA). Doanh số bán hàng hóa (khoảng 80% tổng doanh số bán lẻ) tháng 5/2024 đạt mức tăng trưởng 1,2% (m/m, SA), so với mức 0,5% (m/m, SA) trong tháng 4. So với cùng kỳ năm trước, doanh số bán lẻ tăng 3,3% trong khi tháng 5/2023 ghi nhận mức tăng 8,1% so với cùng kỳ tháng 5/2022, phản ánh cầu tiêu dùng yếu kéo dài.

Hình 2: Doanh số bán lẻ

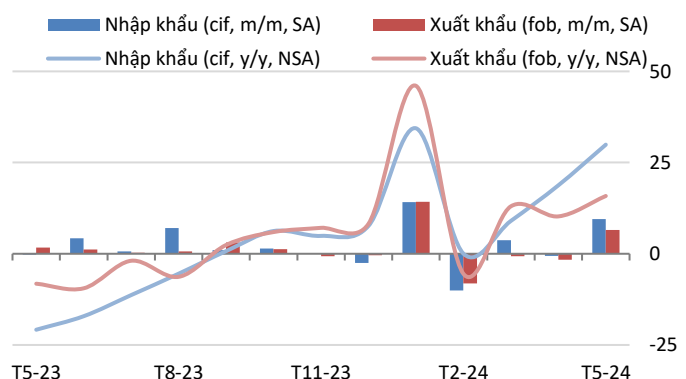
Phần trăm (m/m, SA – LHS ; và y/y - RHS)



Xuất khẩu và nhập khẩu đều tăng mạnh trong tháng 5.

Xuất khẩu hàng hóa tăng 6,5% (m/m, SA) nhờ các sản phẩm công nghệ cao, trong khi tháng 4 ghi nhận mức giảm so với tháng 3. Đồng thời, nhập khẩu trong tháng 5 tăng 9,5% (m/m, SA), so với mức giảm -0,6% trong tháng 4. So với cùng kỳ năm 2023, cả xuất khẩu và nhập khẩu đều đạt tốc độ tăng trưởng khá lớn, lần lượt là 15,8% và 29,9% trong tháng 5/2024, một phần do hiệu ứng nền so sánh thấp so với năm 2023. Tăng trưởng nhập khẩu cao hơn so với tăng trưởng xuất khẩu dẫn đến thặng dư thương mại giảm trong tháng 5, nhưng cũng báo hiệu nhu cầu xuất khẩu tăng.

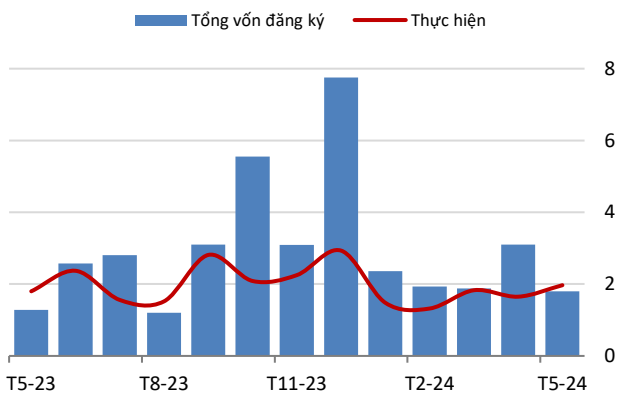
Hình 3: Thương mại hàng hóa
Phần trăm



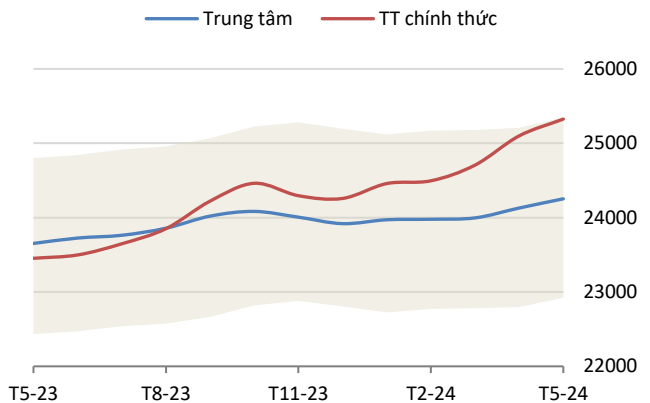
FDI tiếp tục tăng ổn định.

Cam kết FDI đạt 11,07 tỷ USD tính đến cuối tháng 5/2023, cao hơn 2% so với cùng kỳ năm ngoái. Giải ngân FDI lũy kế cũng đạt 8,3 tỷ USD, cao hơn 7,8% so với cùng kỳ năm 2023. Chế biến/chế tạo và bất động sản vẫn là hai lĩnh vực vẫn duy trì là những ngành thu hút được nhiều FDI nhất.

Hình 4: Đầu tư trực tiếp nước ngoài
tỷ USD



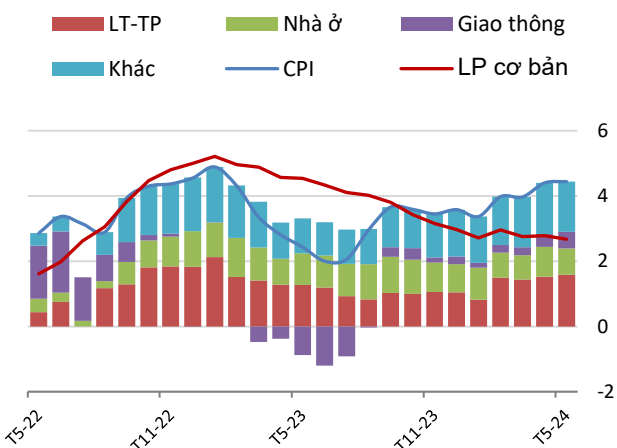
Hình 6: Tỷ giá
VNĐ/USD



Trong khi lạm phát toàn phần không thay đổi, lạm phát cơ bản có giảm nhẹ.

Lạm phát CPI tháng 5 ghi nhận mức 4,4% (so cùng kỳ năm trước), tương đương với tháng 4 (Hình 5). Mặc dù giao thông vận tải (bao gồm cả giá xăng dầu) tiếp tục tăng tỷ trọng đóng góp vào CPI nhưng thực phẩm và nhà ở vẫn là những yếu tố chính. Lạm phát cơ bản trong tháng 5/2024 giảm nhẹ xuống còn 2,8% (so với cùng kỳ năm trước) từ mức 2,7% của tháng 4.

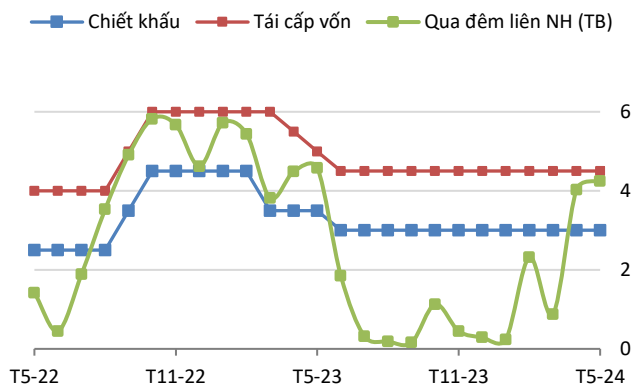
Hình 5: Đóng góp vào lạm phát CPI
Phần trăm & điểm phần trăm



Tỷ giá tiếp tục chịu áp lực.

Tỷ giá thị trường VNĐ/USD tăng 8% so với cùng kỳ tính đến cuối tháng 5/2024 (Hình 6). Lãi suất bình quân liên ngân hàng tăng nhẹ lên 4,3% trong tháng 5, so với mức 4% trong tháng 4, như trên Hình 7, phản ánh chính sách thắt chặt thanh khoản của NHNN.

Hình 7: Lãi suất
Phần trăm



Trong khi nguồn thu tiếp tục được cải thiện thì chi tiêu công lại chậm lại.

Thu ngân sách tăng lên trong tháng 5, đạt 898,4 nghìn tỷ đồng (52,8% dự toán) và lũy kế 5 tháng đầu năm 2024 tăng 14,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Chi tiêu công chậm lại và đạt khoảng 656,7 nghìn tỷ đồng trong 5 tháng đầu năm 2024, bằng 31% dự toán, chỉ cao hơn 0,5% so với cùng kỳ năm 2023. Giải ngân đầu tư công ước đạt 148,3 nghìn tỷ đồng, bằng 22,3% dự toán được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tăng 5% so với cùng kỳ năm trước.

Chính phủ đề xuất một số biện pháp hỗ trợ nền kinh tế trong nước.

Để hỗ trợ tiêu dùng, ngày 23/4/2024, Chính phủ đề xuất kéo dài thời gian ưu đãi giảm thuế VAT đến hết năm 2024 thay vì đến hết tháng 6 năm 2024. Để khuyến khích đầu tư tư nhân trong nước, NHNN đã ban hành văn bản số 4462/NHNN-CSTT ngày 30/5/2024 đề nghị các tổ chức tín dụng nỗ lực phấn đấu để hạ lãi suất cho vay 1-2%.

Cần theo dõi:

Trong khi cầu quốc tế đang có dấu hiệu phục hồi thì diễn biến của cầu trong nước, đặc biệt là tiêu dùng, có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa chắc chắn. Chính phủ đã thực hiện một số biện pháp hỗ trợ nền kinh tế trong nước. Tuy nhiên, trước bối cảnh đồng USD mạnh, việc giảm lãi suất để hỗ trợ đầu tư có thể làm tăng áp lực lên tỷ giá. Do vậy, cần tiếp tục hỗ trợ tổng cầu thông qua chi đầu tư.

Nguồn và ghi chú: Tất cả dữ liệu đều được lấy từ Haver và từ Tổng Cục Thống kê, ngoại trừ: số liệu thu chi ngân sách nhà nước (Bộ Tài chính), FDI (Bộ Kế hoạch & Đầu tư); PMI và lạm phát giá sản xuất (khảo sát của S&P Global, Nikkei và IHS Markit; Chỉ số nhà quản lý mua hàng được lấy từ khảo sát 400 công ty chế biến chế tạo và dựa trên năm chỉ số riêng lẻ về số lượng đơn đặt hàng mới, sản lượng, việc làm, thời gian giao hàng của nhà cung cấp (và tồn kho các mặt hàng đã mua). Số liệu được điều chỉnh tính thời vụ. Chỉ số trên 50 cho thấy sự mở rộng của lĩnh vực sản xuất so với tháng trước; Tăng trưởng tín dụng (tính toán của nhân viên dựa trên báo cáo truyền thông chính thức của địa phương về ước tính của NHNN). Dầu thô Brent thu được từ <https://www.hl.co.uk/shares/trading-commodities/brent-crude-oil>. Chuỗi tổng doanh số bán lẻ được điều chỉnh tính thời vụ và các thành phần riêng lẻ của doanh số bán lẻ (tức là hàng hóa và dịch vụ) không cộng lại cho cả mức độ và tốc độ tăng trưởng vì chúng được điều chỉnh riêng theo mùa.

SA=Điều chỉnh theo mùa vụ; NSA=Không được điều chỉnh theo mùa vụ; LHS = Thang đo bên trái; FOB = Giao hàng trên tàu; CIF = Chi phí, bảo hiểm và cước vận chuyển; m/m = theo tháng; y/y = hàng năm